

Bản án số: 27/2024/HS-ST

Ngày: 20/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH- HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình, bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh HD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh HD tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân huyện TH, tỉnh HD xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75a/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HSST-QĐ ngày 09/01/2024; thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 23/01/2024; thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 25/01/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST-QĐ ngày 23/02/2024 đối với.

- Bị cáo Nguyễn Tùng L, sinh năm 1990, tại Thị trấn Thanh Hà, huyện TH, tỉnh HD; nơi cư trú: Khu 7, thị trấn Thanh Hà, huyện TH, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, vợ là Nguyễn Thị Thanh H; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: Bà Cao Thị P, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện TH, tỉnh HD (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Đặng Văn L, sinh năm 1962 (là chồng bà P);
- Anh Đặng Văn C, sinh năm 1990;

Đều địa chỉ: Thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện TH, tỉnh HD;

3. Chị Đặng Thị Hồng Th, sinh năm 1984; địa chỉ: CT20C, Khu đô thị Việt Hưng, lb, hn;

4. Anh Đặng Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ: Đội 8, thôn 5, xã Quảng Bị, huyện cm- hn (là các con đẻ của bà P).

Các anh chị Th, L, Công ủy quyền cho ông L tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 05/01/2024 (Đều vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

- Chị Lê Thị Th; chị Nguyễn Thị T(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Tùng L, có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 330162001332 có giá trị đến ngày 30/3/2026. Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 10-7-2023, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent màu đen, biển số 34A-652.89 do L đăng ký sở hữu để chở 03 người khách là chị Nguyễn Thị T cùng con trai Nguyễn Hạ V và chị Lê Thị Th đi từ xã TS, Th K đến Hà Nội, khi điều khiển xe L có bật đèn chiếu sáng đi trên đường tỉnh lộ 390 theo hướng từ thị trấn TH –TA. Khi đến khu vực ngã tư huyện đội cũ, Km24+800, thuộc địa phận thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện TH, tỉnh HD, tại đây có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm. Tín hiệu đèn vàng nhấp nháy, lòng đường rộng 13,8m chia làm hai làn, L điều khiển với tốc độ khoảng 50km/h phát hiện phía trước có bà Cao Thị P, sinh năm 1964 ở thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện TH, tỉnh HD đang điều khiển xe đạp màu đỏ theo phần đường bên phải, cùng chiều. Do chủ quan không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình ở nơi có biển báo làm cản trước bên phải xe ô tô do L điều khiển đâm va vào khung xe đạp nổi từ yên xuống trục sau bên phải do bà P điều khiển làm khung xe đạp bị đẩy cong tạo vết va quệt làm xước rỉ sắt bám dính chất nhựa sơn đen, kích thước 30 x 0,6cm; nắp kapo bên phải xe ô tô có vết va đập bám dính chất màu đen mờ, mặt trên bên phải lắp kapo có vùng 60 x60cm cả xước sơn màu đen, bám dính lại chất rỉ sơn màu nâu đỏ, xe đạp của bà P bị đẩy bật tạo các vết cà số (01) kích thước 27 x 1 x 0,2cm về trước chéch phải theo hướng di chuyển của xe, cang bánh xe trước bị cong vênh, mặt ngoài cang trước trái có bám bột đá trắng kích thước 16 x 1cm, bánh xe đạp phía trước bị cong vênh theo chiều từ trái qua phải. Bà Cao Thị P nằm tại vị trí trên mặt đường bên phải, cách mép

đường phải 130cm phát hiện vùng máu nhỏ đã khô, kích thước 15 x 7cm, cách cổng Phòng tài chính kế hoạch huyện TH 20m, đầu hướng về phía Tân An.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 243 ngày 17/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận: Bà Cao Thị P chết do chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ).

Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 34A-652.89 thiệt hại 4.200.000 đồng; xe đạp mi ni nhãn hiệu E60WLD64VA thiệt hại 350.000 đồng.

Tại cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 23/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh HD truy tố bị cáo Nguyễn Tùng L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh HD giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng L từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ sơ thẩm. Giao bị cáo Lâm cho Ủy ban nhân dân thị trấn TH giám sát giáo dục trong thời gian án treo và thử thách. Hình phạt bổ sung: Cấm đảm nhiệm hành nghề lái xe đối với L trong thời gian 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; tạm giữ bằng lái xe ô tô số/No 330162001332 hạng C có giá trị đến ngày 30/03/2026 mang tên Nguyễn Tùng L do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 30/03/2021 lưu trong hồ sơ vụ án cho đến khi hết thời hạn cấm hành nghề lái xe. Xử lý vật chứng: Không; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TH, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y, người làm chứng, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ kết luận: Hồi 04 giờ 20 phút ngày 10/7/2023, tại Km 24+800 đường tỉnh 390, địa phận thôn Xuân An, xã Thanh Khê, huyện TH, tỉnh HD. Nguyễn Tùng L có giấy phép lái xe ô tô trong thời hạn sử dụng, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent màu đen biển số 34A-652.89 theo hướng thị trấn Thanh Hà - xã Tân An, huyện TH. Do không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình ở nơi có biển báo, đã điều khiển xe làm cản trước bên phải xe ô tô do L điều khiển đâm va vào khung xe đạp bên phải do bà Cao Thị P điều khiển theo hướng cùng chiều. Hậu quả bà P ngã ra đường và chết sau khi đã được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh HD. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ), hai phương tiện hư hỏng thiệt hại 4.550.000 đồng.

Hành vi của bị cáo L đã vi phạm khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 11 Thông tư số 91/2015/TT – BGTVT ngày 31-12-2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh HD truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông, gây mất an ninh, an toàn khi tham gia giao thông.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường xong số tiền 180.000.000 đồng cho gia đình bị hại; Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s

khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, tham gia đóng góp quỹ thiện nguyện có phiếu thu và xác nhận của địa phương, sau khi gây tai nạn đã tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu sau đó về Công an huyện trình báo. Xét thấy không cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hành nghề lái xe ô tô lại vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, do vậy cần áp dụng điều 41, khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[6] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo tự nguyện bồi thường xong cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và xe đạp cho bị cáo và đại diện bị hại. Việc trả xe là phù hợp nên không đặt ra xem xét, giải quyết về việc xử lý vật chứng.

[8] Đối với giấy phép lái xe ô tô số/No 330162001332 hạng C có giá trị đến ngày 30/03/2026 mang tên Nguyễn Tùng L, do Sở giao thông vận tải tỉnh HD cấp ngày 30/03/2021 cần trả lại cho bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo bị cấm hành nghề lái xe ô tô nên cần tạm giữ giấy phép lái xe này để lưu trong hồ sơ vụ án cho đến khi hết thời gian cấm hành nghề lái xe ô tô.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tùng L 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng. Thời gian án treo và thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/3/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Tùng L cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Hà, huyện TH, tỉnh HD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Tùng L hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về xử lý vật chứng: Tạm giữ giấy phép lái xe ô tô số/No 330162001332 hạng C có giá trị đến ngày 30/03/2026 mang tên Nguyễn Tùng L, do Sở giao thông vận tải tỉnh HD cấp ngày 30/03/2021 để lưu trong hồ sơ vụ án cho đến khi hết thời gian cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tùng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại

vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TH;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện TH;
- Cơ quan Thi hành án hình sự -Công an tỉnh HD;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện TH;
- Chi cục THADS huyện TH;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Lưu TA và hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ THU HOÀI